TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HOÁ **Tỉnh Thanh Hoá**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2018/QĐST-HNGĐ	*Hoằng Hoá, ngày 08 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2018/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2018 V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, Sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn S, xã L, huyện Th, tỉnh Vĩnh Phúc

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, Sinh năm 1979.

Địa chỉ: thôn T 2, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào Điều 6; khoản 7 Điều 26, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/01/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, Sinh năm 1992.

Địa chỉ: thôn S, xã L, huyện Th, tỉnh Vĩnh Phúc

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đ, Sinh năm 1979.

Địa chỉ: thôn T 2, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Công nhận cháu Nguyễn Hồng Nh, sinh ngày 09/8/2010 và cháu Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh ngày 04/4/2012 là con chung của chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn Đ.

Về việc nuôi con: Chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Hồng Nh, anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hồng Nh. Hai bên có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị T tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số AA/2016/0005962 ngày 06/01/2018 tại Chi cục Thi hành án huyện Hoằng Hoá. Chị T được nhận lại 150.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định (ngày 08/02/2018) và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Hoằng Hoá;
- Chi cục THAHH;
-UBND xã
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lường Thị Hoa